

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ 3 _ No.1149 (Tr.607 _ Tr. 609)

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT TỐC TẬT ĐẠI THẦN NGHIỆM BÍ MẬT THỨC KINH (MỘT QUYỂN)

Hán dịch : KIM CANG TRÍ

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú : HUYỀN THANH

Ta y Kinh Du Già đã nói

Vì Tăng (Tỳ Kheo) bậc phước đời Tượng, Mật (Tượng Pháp và Mật Pháp)

Trì lâu Bí Mật Ngữ của Phật

Nếu Phước Trí kia chẳng hiện tiền

Cùng loài không Quan không địa vị

Cao nhân Quý Tính mỏng Nhân phước (Hạt nhân tạo Phước)

Vì muốn hóa độ các chúng sanh

Hiển rõ Pháp rất Bí Mật này

Đạo Thần Nghiệm của Phật ba đời

Pháp cứu cánh thâm sâu mau chóng

Thích Tôn lưu Pháp dạy Tỳ Kheo

Tùy sức bố thí tiền , vật báu

Vì Quả Bồ Đề gọi Bạc Cống (Dâng hiến để đến gần)

Truyền thụ cẩn thận, nhớ tu hành

Nếu như Bố Thí chẳng cung kính

Nhận Đạo tu hành chẳng cảm ứng

Muốn hiển sức Đại Nghiệm của Pháp

Trước nên tạo lập Bàn Bí Mật (Mâm bàn bí mật)

Cây Bạch Đàn, cây Bách, Cây Quế sống trăm năm dùng tạo Thiên Bàn tròn, vuông rộng 2 tấc 5 phân hoặc 3 tấc. Địa Bàn vuông vức rộng 6 tấc hoặc 7 tấc. Lại Thiên Sắc màu xanh. Đất Nội Viện màu vàng , Trung Viện màu xanh , Ngoại Viện màu đỏ . Phương dưới 4 mặt hư không đều xanh, phía dưới màu vàng. Thiên Hậu (Hậu là bề dầy) 1 tấc 3 phân. Địa Hậu 1 tấc 8 phân.

Mặt phía Đông của Thiên Bàn vẽ tượng **Phước Trí Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen báu màu trắng, đầu đội mũ báu Ngũ Phật, dùng các thứ anh lạc nghiêm sức nơi thân, tay phải Thí Vô Úy, tay trái cầm hoa sen báu trên hoa có chày Yết Ma , hình sắc màu vàng.Hướng Đông vẽ

chữ **Hồng** (嫿 _ HÙM)

Phương Nam có chữ **Đát-Lạc** (獠_ TRÀH) biến thành **Năng Mãn Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen đỏ , đầu đội mũ báu Ngũ Phật, , trang nghiêm như hình trước , hình sắc màu thịt đỏ , tay phải cầm cây kiếm báu, tay trái hoa sen xanh trên hoa có Như Ý Bảo Châu , quanh trái châu có lửa mạnh.

Phương Tây có chữ **Hột-ri** (猊 _ HRÌH) biến thành **Thí Nguyên Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen tím, mũ báu như trên, trang nghiêm như trên, chắp tay để trước ngực, hình sắc màu pha lê hồng.

Phương Bắc có chữ **Ac** (嫵 _ AH) biến thành **Vô Cấu Hư Không Tạng Bồ Tát** ngồi trên hoa sen trắng ,mũ báu như trước, trang nghiêm như trước, tay trái Thí Vô Úy, tay phải cầm hoa sen báu trên hoa có vành trăng (Nguyệt Luân) , hình sắc như màu trắng của nước.

Trung ương có chữ **Noan** (圳 _ VAM) biến thành **Giải Thoát Hư Không Tạng Bồ Tát** , mũ báu như trước, trang nghiêm như trước, ngồi trên hoa sen trắng vàng , tay phải Thí Vô Úy, tay trái cầm hoa sen báu trên hoa có chày Độc Cổ, hình sắc màu vàng.

Tiếp trên đỉnh của Thiên Bàn vẽ hình tượng của 7 Tinh Vương (7 ngôi sao)

Tiếp 8 phương của Nội Viện thuộc Địa Bàn vẽ hình tượng của 8 Thiên. 4 góc vẽ hình tượng của 4 Thiên Vương như sau : Phương Đông vẽ tượng Đế Thích Thiên, phương Nam vẽ tượng Diêm Ma Thiên, phương Tây vẽ hình Phạm Thiên, phương Bắc vẽ tượng Tỳ Sa Môn Thiên.

Tiếp Trung Viện vẽ 28 Tú . Phương Đông vẽ 7 hình nam màu xanh, mặc áo xanh cầm khí trượng. Phương Nam vẽ 7 hình nam màu đỏ, mặc áo đỏ , cầm khí trượng. Phương Tây vẽ 7 hình nam màu trắng, mặc áo trắng, cầm khí trượng. Phương Bắc vẽ 7 hình nam màu đen, mặc áo đen, cầm khí trượng.

Tiếp Ngoại Viện vẽ 36 loại Cầm (loài Chim) . Bắt đầu từ Giáp , Ất là các Bộ Dạ Xoa . Tìm vẽ hình tượng hoặc tên gọi. Tùy theo phương góc mà vẽ hình sắc .

Nội Viện đất màu vàng, Trung Viện đất màu xanh, Ngoại Viện đất màu đỏ
Y theo đây mà họa vẽ.

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT THÀNH TỰU TẤT ĐỊA _ PHẨM THỨ HAI _

_ Căn Bản Tối Thắng Tâm Đà La Ni là :

Nam mầu a ca xả yết bà gia.Úm , a ri , ca ma ri , mô ri, sa phạ ha

巧伏 玅—在 丫想伏 渴 狛共 —互共 齧共 送扣

NAMO ÀKA'SAGARBHÀYA _ OM ARI KAMARI MURI _ SVÀHÀ

_ Đông Phương Bồ Tát Chú là :

Úm, phạ nhật-ra, hồng (*Muốn cầu Quan Vị, Chính Mạng*)

𨮒 向 忝 嫿

OM _ VAJRA HÙM

_ Nam Phương Bồ Tát Chú là :

Úm, phạ nhật-ra , đát-lạc (*Muốn cầu phú quý, Trí Tuệ*)

𨮒 向 忝 獠

OM _ VAJRA TRÀH

_ Tây Phương Bồ Tát Chú là :

Úm, phạ nhật-ra , hột-ri (*Muốn cầu Kính Ai*)

𑖦𑖫𑖫𑖫 𑖫𑖫𑖫

OM _ VAJRA HRĪH

_ Bắc Phương Bồ Tát Chú là :

Úm, phạ nhật-ra , ác (*Muốn cầu Giải Thoát, Túc Tai*)

𑖦𑖫𑖫𑖫 𑖫𑖫𑖫

OM _ VAJRA AH

_ Trung Ương Bồ Tát Chú là :

Úm, phạ nhật-ra , noan (*Muốn cầu toại (vừa ý) tất cả ý nguyện*)

𑖦𑖫𑖫𑖫 𑖫𑖫𑖫

OM _ VAJRA VAM

Ấn Khế như Kinh Du Già nói.

Người tu hành trước phải tương ứng lập Đạo Tràng , tùy chỗ mà lập, cần chọn nơi thanh tịnh vắng lặng. Xa lìa chỗ ồn ào, dơ uế . Đồng nam đồng nữ bất tịnh , Sa Di bất tín , người bản cùng mặc quần áo dơ bẩn... thì đừng gần gũi.

Muốn cầu thành tựu tốt đẹp lâu dài thì phải cẩn thận sửa soạn vật cúng , dâng đặt trên Bàn Bồn Tôn, gia thêm phương hương bên trên , tùy Nguyên tụng đủ. Ngày đêm 3 Thời, tụng Căn Bản Minh 100 vạn biến liền đắc được Đại Trí Tuệ, được đại an lạc bậc nhất trong loài người.

Tùy phương sửa soạn vật cúng Hộ Ma thì tất cả mong cầu thảy đều thành tựu. Các vật Hộ Ma tương ứng như đã nói trong Phẩm **Chư Đức Tất Địa** (*Chỉ Bí Truyền. Khẩu Quyết thế nào là do Thầy truyền miệng. Nếu đệ tử đối với Pháp có tâm Khinh Mạn thì không truyền cho*)

Nếu người muốn được Đại Trí Tuệ . Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được .

Nếu muốn được Quốc Vương yêu nhớ nhiều . Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được.

Nếu muốn được Vương Hậu, Thế Nữ cho đến các Quý Nữ thương yêu . Dùng Bồ Tát lúc trước và vị Trời lúc trước thì cầu tức được.

Nếu người muốn được Đại Quan, Công Tước yêu nhớ . Dùng Bồ Tát lúc trước và vị Trời lúc trước thì cầu tức được.

Nếu người muốn được mau chóng thành Đại Phước Trưởng Giả. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Tỳ Sa Môn Thiên) thì cầu tức được .

Nếu người muốn được kẻ có Đại Quan Vị quy y tôn trọng. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Đế Thích Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thắng các người tự tại trong thiên hạ. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thành tựu mọi việc Thế Gian Xuất Thế Gian. Dùng Trung Ương Bồ Tát và gia thêm Đông Phương Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn được bày Đại Linh Nghiệm cho người khác . Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên thì cầu tức khiến được vậy.

Nếu người muốn được Đại Nghiệm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Phương Thiên thì cầu tức khiến được vậy.

Nếu người muốn được Quan Tước Chức Lục. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa

Môn Thiên Thì cầu tức được.

Nếu người muốn được tất cả người yêu nhớ. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Tỳ Sa Môn Thiên) thì cầu tức được.

Nếu người muốn được thắng các chỗ luận nghị . Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn giáng phục được người ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn chận được bệnh Nhiệt (nóng, sốt ...) . Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên thì cầu tức trừ được bệnh.

Nếu người muốn chận được bệnh lao, bệnh thủng, bệnh liệt. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Phương Thiên thì cầu tức trừ được bệnh

Nếu người muốn được trừ các Quan Vị có chướng nạn . Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Thiên thì cầu tức khiến được.

Nếu người muốn được thành Chủ của tất cả Pháp Sư. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Đông Nam Phương Thiên Thì cầu tức được.

Nếu người muốn được chư Phật , Bồ Tát hộ niệm. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Đông Nam Phương Thiên) thì cầu tức được.

Nếu người muốn được các Quý Nhân yêu nhớ. Dùng Nam Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn cột trời được Thiên Hồ, Địa Hồ (loài Chồn Tinh) . Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được nơi dính mắc với tất cả Quỷ Thần . Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được các nghiệp quyết định của con người . Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn trừ diệt được sự đoản mạng chết yếu của con nít. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu muốn cho tất cả người nữ khó sanh được sanh mau. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn chận đứng được sự gây điên đảo, ác độc của tất cả Quỷ ác. Dùng Đông Phương Bồ Tát và gia thêm vị Trời lúc trước (Diêm Ma Thiên) mà cầu.

Nếu người muốn phản được Chú Trớ của người ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên thì cầu tức được.

Nếu người muốn chận đứng được tất cả nạn của Hỏa Tai. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Bắc Phương Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ được nạn hạn hán. Dùng Trung Phương Bồ Tát và gia thêm Đế Thích Thiên mà cầu.

Nếu người muốn trừ được nạn bệnh dịch lưu hành . Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn được vãng sanh **Thượng Phẩm Thượng Sanh** ở cõi Cực Lạc. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Diêm Ma Thiên mà cầu.

Nếu người muốn nhờ hết sự khổ ở Địa Ngục của cha mẹ, 6 Thân trong 7 Đời với tất cả chúng sanh và giúp cho vãng sinh về cõi Cực Lạc. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Phạm Thiên mà cầu.

Nếu người muốn cho chồng vợ yêu nhau. Dùng Tây Phương Bồ Tát và gia thêm Tỳ Sa Môn Thiên. Viết họ tên Nam Nữ hoà hợp Thiên Địa Gian rồi đặt đối nhau.

Nếu người muốn cho vợ chồng cùng xa lìa các điều ác. Dùng Bắc Phương Bồ Tát và gia thêm Tây Nam Thiên mà cầu.

_ Sứ Giả Chú :

Úm, độ lưu, độ lưu , địa lợi, địa lợi, độ lộ, độ lộ, ca tha gia, sa bà ha

𧰨 𧰨冰 𧰨冰 囚共囚共 加冰加冰 一幻伏送扣

OM _ DHURU DHURU , DHIRI DHIRI , TURU TURU KAṬĀYA _ SVĀHĀ

_ Đại Tam Muội Gia Ấn Chân Ngôn là : Hai tay nắm Kim Cang Quyền sao cho dựa lưng nhau. Duỗi 2 Phong (2 ngón trở) dính đầu ngón. Đưa Ấn từ trái tim lên đến đỉnh . Nâng 3 lần . Liên bung tán trên đỉnh .

Năng mặc tam mạn đa một đà nẫm. Đạt ma đà giả , tát-phộc bà phộc cú hàm

巧休屹互阨后盍觥祐 辱矢向 圩益 屹楠叻猥 辱矛向 圩砵曳

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM _ DHARMADHĀTU SVABHĀVAKA UHAM

_ Quảng Đại Bất Không Ma Ni Phổ Cúng Dường Ấn : hai tay kết Kim Cang Hợp Chưởng, 2 ngón trở vịn nhau như hình bấu, kèm duỗi 2 ngón cái liền thành. Tụng Bất Không Ma Ni Cúng Dường Chân Ngôn là :

Úm, a mộ già, bố nhạ, ma ni, bát nạp ma, phạ nhật-lệ, dát tha nghiệt đa, vĩ lộ chỉ đế, tam mãn đa, bát-ra tát ra, hồng

𧰨 挑伏千 翳介 互仗 扔痧 向怔 凹卡丫凹 合吐丁包 屹互寒 盲屹先猪

OM _ AMOGHA MAṆI PADMA VAJRE TATHĀGATA VILOKITE SAMANTA PRASARA HŪM

Tiếp lấy Độc Cổ. Tay trái nắm quyền để ở hông trái. Liên tụng **Kim Cang Xử Chân Ngôn 3** biến. Dùng chày xoay bên trái, bên phải 3 vòng. Đưa lên 3 lần, gia trì 5 nơi, đặt trên vú phải.

_ Tiếp tay trái cầm chuông , tụng Chân Ngôn 3 biến , 5 lần đưa lên môi, rung lắc 2 lần trên tai trái. Tiếp cách đoạn đưa 2 lần trên môi. Tiếp dùng chày đều xoay bên trái, bên phải 3 vòng , gia trì 5 nơi. Dem Chày, Chuông cùng để lại chỗ cũ.

_ Xử (Cái Chày) Chân Ngôn là :

Úm, phạ nhật-ra bá nễ , hồng

𧰨 向忝扒仗 嫪

OM _ VAJRA PAṆI HŪM

_ Linh (cái chuông) Chân Ngôn là :

Úm, phạ nhật-ra kiện tra, đồ sử dã, hộc

𧰨 向忝孑巴 加併 赳

OM _ VAJRA GHAMṬA TUṢYA HOH

_ Tiếp phụng hiến Ứ Già Ấn Minh (Như thường)

_ Tiếp Hư Không Tạng Tứ Phương Kết (Như thường)

_ Tiếp Kim Cang Tường (Như thường)

_ Tiếp Sái Tịnh Chân Ngôn (Như thường)

NGŨ ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG NGHI QUỸ

(Hết)

2004

Webmaster: quangduc@tpg.com.au

Trở về Thư Mục Mật Tông

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.